

Số: 165/2024/QĐST-HNGĐ

Long Hồ, ngày 18 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147, Điều 157, Điều 165 của Bộ luật tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào các Điều 33, Điều 43, Điều 59, Điều 62 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

-Căn cứ Điều 100 Luật đất đai năm 2013;

-Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 539/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thành V, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số C, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Thành V là anh Lê Hữu P, sinh năm: 1983. Địa chỉ: ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Chị Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

-Bị đơn chị Nguyễn Ngọc H đồng ý chia cho nguyên đơn anh Nguyễn Thành V ½ giá trị căn nhà gắn liền với thửa số 608, tờ bản đồ số 20, diện tích 1.268,8m²,

loại đất thổ và trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long, với giá trị bằng tiền là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

- Công nhận cho bị đơn chị Nguyễn Ngọc H được đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa số 608, tờ bản đồ số 20, diện tích 1.268,8m², loại đất thổ và trồng cây lâu năm, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V cấp cho bà Nguyễn Ngọc H vào ngày 13/10/2021 và 01 căn nhà cấp 4 gắn liền với thửa đất, tọa lạc tại ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Chị Nguyễn Ngọc H có nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

-Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc, định giá: Nguyên đơn anh Nguyễn Thành V đồng ý nộp toàn bộ tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc, định giá là 3.246.000 đồng (Ba triệu, hai trăm bốn mươi sáu ngàn đồng), nguyên đơn đã nộp xong.

-Về án phí: Nguyên đơn anh Nguyễn Thành V nộp 6.250.000 đồng (Sáu triệu, hai trăm năm chục ngàn đồng), anh Nguyễn Thành V đã nộp tạm ứng 8.750.000 đồng theo lai thu số 0000607 ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ nên được khấu trừ. Trả lại cho nguyên đơn anh Nguyễn Thành V 2.500.000 đồng (Hai triệu, năm trăm ngàn đồng); bị đơn chị Nguyễn Ngọc H nộp 6.250.000 đồng (Sáu triệu, hai trăm năm chục ngàn đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự trong vụ án;
- VKSND huyện Long Hồ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Võ Công Bằng